TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06-9-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Phong;

2/ Ông Nguyễn Anh Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 360/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019, về việc "*Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con"*; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/8/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thùy L – Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc V – Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt: Bà L, Đương sự vắng mặt :ông V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/7/2019, bản khai của nguyên đơn bà Trần Thị Thùy L khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Quốc V cưới nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 146/2014, quyển số 01/2014 ngày 30/12/2014. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện sau thời gian tìm hiểu trong thời gian khoảng 1 năm. Sau khi cưới vợ chồng sống tại thôn 4, xã Hồng Sơn,

huyện Hàm Thuận Bắc. Vợ chồng sống hạnh phúc khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông V thường xuyên cờ bạc rượu chè, đánh đập bà, bà đã tha thứ nhiều lần nhưng ông V vẫn không thay đổi. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ ngày 28/6/2019 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Nguyễn Quốc V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thùy T - Sinh ngày 15/8/2011, Nguyễn Trần Bảo T - Sinh ngày 27/4/2014. Hiện nay các con đang ở cùng với bà L.

Khi ly hôn bà L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con và không yêu cầu ông Nguyễn Quốc V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Quốc V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng ông cưới nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 146/2014, quyển số 01/2014 ngày 30/12/2014. Việc cưới nhau là do hai bên tự tìm hiểu trong thời gian 1 năm. Nguyên nhân mâu thuẫn là đúng như bà L đã trình bày, ông biết lỗi sai của mình hứa sẽ thay đổi. Vợ chồng ông không còn chung sống với nhau từ ngày 28/6/2019 cho đến nay. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và ông không đồng ý yêu cầu ly hôn của bà L, mong bà L cho ông cơ hội để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái. Trong thời gian Tòa án cho thời gian vợ chồng ông đoàn tụ, ông cũng đã thuyết phục bà L nhiều lần nhưng bà L vẫn cương quyết ly hôn thì Tòa án cứ giải quyết theo quy định pháp luật, ông cũng không muốn níu kéo gì nữa.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thùy T - Sinh ngày 15/8/2011, Nguyễn Trần Bảo T - Sinh ngày 27/4/2014. Hiện nay các con đang ở cùng với bà Trần Thị Thùy L.

Ông Nguyễn Quốc V yêu cầu đoàn tụ nên không yêu cầu giải quyết về con chung.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 4, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Thùy L và ông Nguyễn Quốc V cưới nhau vào năm 2010, có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 146/2014, quyển số 01/2014 ngày 30/12/2014. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Thùy L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà L và ông V có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Uỷ ban nhân dân xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, do hai bên tự tìm hiểu thời gian 1 năm. Vợ chồng sống hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà L là do ông V thường xuyên cờ bạc rượu chè, đánh đập bà, bà đã tha thứ nhiều lần nhưng ông V vẫn không thay đổi. Ông V cũng thừa nhận nguyên nhân là do ông cờ bạc, rượu chè, đánh đập vợ nhưng ông mong bà L tha thứ để ông thay đổi và vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con. Trong quá trình Tòa án hòa giải cho thời gian để vợ chồng đoàn tụ thì ông V không có biện pháp hay giải pháp gì khả thi để thuyết phục bà L mà ngược lại ông V thường xuyên quậy phá bà L, không cho bà L buôn bán nuôi con, ông V cũng không đến Tòa để giải quyết mà nại ra Tòa muốn giải quyết sao cũng được điều đó thể hiện ông V không thiết tha gì đến hạnh của mình mà làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc ông V yêu cầu đoàn tụ không xuất phát từ tình cảm vợ chồng mà làm cho bà L ngày càng sợ hãi, xa lánh ông. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Trần Thị Thùy L là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị Thùy L và ông Nguyễn Quốc V có 02 con chung tên Nguyễn Thùy Trong - Sinh ngày 15/8/2011, Nguyễn Trần Bảo Trân - Sinh ngày 27/4/2014. Hiện nay các con đang ở cùng bà L.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, bà L yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con tên Nguyễn Trần Bảo T - Sinh ngày 27/4/2014 và Nguyễn Thùy T - Sinh ngày 15/8/2011, không yêu cầu ông Nguyễn Quốc V phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của bà L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Con tên Nguyễn Trần Bảo Trân ở với bà L từ khi sinh ra cho đến nay đều do bà L chăm sóc và giáo

dục; Con tên Nguyễn Thùy T có nguyện vọng tiếp tục ở với bà L. Vì vậy, giao 02 con chung tên Nguyễn Trần Bảo T và Nguyễn Thùy T cho bà L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bà Trần Thị Thùy L không yêu cầu ông Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí*:* Bà Trần Thị Thùy L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Nguyễn Quốc V không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, Khoản 4 Điều 91, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 146, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5, Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thùy L về việc yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Quốc V.

Bà Trần Thị Thùy L được ly hôn với ông Nguyễn Quốc V.

2. Về con chung:

Bà Trần Thị Thùy L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Thùy T - Sinh ngày 15/8/2011, Nguyễn Trần Bảo T - Sinh ngày 27/4/2014.

Bà Trần Thị Thùy L không yêu cầu ông Nguyễn Quốc V cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Quốc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Bà Trần Thị Thùy L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà L đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0026811 ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Ông Nguyễn Quốc V không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo :

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/9/2019), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND xã Hồng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mi Mi